

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tài chính y tế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 160/QĐ-BYT ngày 10/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Tài chính y tế tại Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ và Thông tư số 01/2025/TT-BYT ngày 01/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; Quyết định số 175/QĐ-BYT ngày 10/01/2025 về việc công bố TTHC bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 49/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế liên tịch ban hành;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế Bắc Ninh tại Tờ trình số 119/TTr-SYT ngày 10/01/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và quy trình nội bộ trong giải quyết 01 thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tài chính y tế; 08 TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực Giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh.

(Chi tiết theo danh mục đính kèm)

Điều 2. Giao Sở Y tế:

1. Đăng tải công khai đầy đủ nội dung TTHC được công bố tại Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; phối hợp với Trung tâm Hành chính công tỉnh niêm yết, công khai TTHC tại nơi tiếp nhận và đơn vị giải quyết theo quy định.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, cập nhật quy trình nội bộ, xây dựng quy trình điện tử, thực hiện tái cấu trúc quy trình TTHC hoàn thiện việc triển khai thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tại phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và tích hợp, đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia khi đủ điều kiện theo quy định.

Thời hạn chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

Điều 3. Hiệu lực của Quyết định

1. Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025.

2. Các thủ tục hành chính bị bãi bỏ có hiệu lực kể từ Thông tư số 49/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế liên tịch ban hành có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Thủ trưởng các đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Y tế; Sở Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Hành chính công tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh, Cổng TTĐT, Chuyên viên KG&VX;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đào Quang Khải



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC VÀ NỘI DUNG QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC
TÀI CHÍNH Y TẾ VÀ TTHC BỊ BỎ TRONG LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH Y KHOA THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH**

(Kèm theo Quyết định số 65 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC
I	LĨNH VỰC TÀI CHÍNH Y TẾ (Cấp tỉnh)						
1.	2.001265	Khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế	Cá nhân xuất trình giấy tờ trực tiếp tại Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế	<ul style="list-style-type: none"> - Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế - Cơ quan thực hiện: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế - Người có thẩm quyền quyết định: Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế 	Giải quyết ngay sau khi xuất trình hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế và các Bộ khác về giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 02/2025/NĐ-CP - Thông tư số 01/2025/TT-BYT

						<p>ơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.</p> <p>- Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn quản lý thuộc phạm vi được phân quyền quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.</p>
--	--	--	--	--	--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên văn bản VPPL quy định nội dung bãi bỏ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	1.003691.000.00.00.H05	Khám GĐYK lần đầu đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng	Thông tư số 49/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định bãi bỏ một số văn bản QPPL do Bộ trưởng Bộ Y tế liên tịch ban hành	Giám định y khoa	Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh
2	1.003662.000.00.00.H05	Khám GĐYK lần đầu đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng		Giám định y khoa	Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh
3	1.002412.000.00.00.H05	Khám giám định đối với trường hợp vết thương tái phát do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện		Giám định y khoa	Trung tâm Giám định Y khoa
4	1.002405.000.00.00.H05	Khám giám định đối với trường hợp vết thương còn sót do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện		Giám định y khoa	Trung tâm Giám định Y khoa

5	1.002392.000.00.00.H05	Khám giám định đối với trường hợp bổ sung vết thương do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện		Giám định y khoa	Trung tâm Giám định Y khoa
6	2.001022.000.00.00.H05	Khám giám định đối với trường hợp đã được xác định tỷ lệ tạm thời do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện		Giám định y khoa	Trung tâm Giám định Y khoa
7	1.002360.000.00.00.H05	Khám giám định thương tật lần đầu do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố hoặc Trung tâm giám định y khoa thuộc Bộ Giao thông vận tải thực hiện		Giám định y khoa	Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh, Trung tâm Giám định y khoa thuộc Bộ Giao thông vận tải
8	1.010078	Cấp giấy chứng nhận mắc bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm chất độc hóa học		Giám định y khoa	Sở Y tế

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ

A. Lĩnh vực Tài chính y tế.

1. Thủ tục: Khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (2.001265)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ: + Trực tiếp - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ + Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, thực hiện khám bệnh, chữa bệnh cho người dân, số hoá (nếu có) và trả kết quả khám bệnh, chữa bệnh theo quy định. + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, hướng dẫn người dân hoàn thiện hồ sơ 	Bộ phận tiếp đón người bệnh	Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ	Kết quả khám bệnh, chữa bệnh
Tổng thời gian giải quyết TTHC (không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ)			Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ	